

Tân Hiệp, ngày 13 tháng 12 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN HIỆP, TỈNH KIÊN GIANG

Với thành phần tiến hành phiên họp gồm có:

- Thẩm phán – chủ tọa phiên họp: ông Lê Minh Đạo

- Thư ký phiên họp: bà Trần Huỳnh Thiên Ân

Ngày 13 tháng 12 năm 2022, tại trụ sở Cơ sở cai nghiện ma túy đa chức năng tỉnh Kiên Giang tiến hành mở phiên họp xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Quyết định mở phiên họp số: 11/QĐ – TA, ngày 05 tháng 12 năm 2022 đối với:

Người bị đề nghị: anh Nguyễn Thành L. Giới tính: Nam.

Tên gọi khác: không.

Sinh năm: 01/01/1999

CCCD/CMND số: 372009391 ; ngày cấp: 16/4/2018, Nơi cấp: CA – KG

Dân tộc: Kinh

Tôn giáo: Không.

Trình độ học vấn: 0/12

Nguyên quán: Tổ 20, ấp T H B, xã T H, huyện T H, tỉnh Kiên Giang.

Chỗ ở hiện nay: có nơi cư trú ổn định.

Nghề nghiệp: làm thuê

Tiền án: không.

Tiền sự: Ngày 25/10/2022 bị Công an xã T H xử phạt vi phạm hành chính về sử dụng trái phép chất ma túy.

Con ông: Nguyễn Văn Ch, sinh năm: 1963 và bà Nguyễn Thị Mỹ D, sinh năm: 1971

Có sự tham gia của:

1. Đại diện cơ quan đề nghị: ông **Hồ Anh Tuấn** – P. trưởng phòng Lao động – Thương binh & xã hội huyện Tân Hiệp, tỉnh Kiên Giang. Theo văn bản ủy quyền số 16/QĐ-UBND, ngày 12/12/2022 của Trưởng phòng Lao động – Thương binh & xã hội huyện Tân Hiệp, tỉnh Kiên Giang.

2. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Hiệp: ông Nguyễn Trần Đức Tuyên – Kiểm sát viên.

NHẬN THẤY

Vào lúc 19h, ngày 16/11/2022 anh **Nguyễn Thành L** có sử dụng ma túy cùng với anh Nh tại nhà anh Nh tại kh ph Đ T, th tr T H, huyện T H, tỉnh Kiên Giang, đến ngày 18/11/2022 thì bị Công an xã T H mời lên anh L lên làm việc vì có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy (ma túy đá). Căn cứ giấy đề nghị xác định tình trạng nghiện ma túy ngày 18/11/2022 của Công an xã T H, huyện T H về việc xét nghiệm chất ma túy và phiếu kết quả xét nghiệm của Trạm y tế xã T H, huyện T H, tỉnh Kiên Giang ngày 18/11/2022 đã xác định **anh Nguyễn Thành L** có sử dụng trái phép chất ma túy là loại Methamphetamine.

Tại văn bản số 56/LĐ-TBXH ngày 25/11/2022 của phòng Lao động – Thương binh & xã hội huyện T H, tỉnh Kiên Giang đề nghị Tòa án nhân dân huyện T H, tỉnh Kiên Giang. Xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với **anh Nguyễn Thành L** với lý do: sử dụng ma túy loại Methamphetamine; Người nghiện ma túy không đăng ký cai nghiện tự nguyện; hình thức sử dụng là hút. Căn cứ vào Luật xử lý vi phạm hành chính, Luật phòng chống ma túy thì đủ điều kiện để đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T H, tỉnh Kiên Giang phát biểu quan điểm: Quá trình thụ lý hồ sơ, quá trình giải quyết và tại phiên họp xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với **anh Nguyễn Thành L** thì Thẩm phán đã tiến hành đúng trình tự thủ tục theo quy định của pháp luật, qua bản đề nghị của phòng Lao động – Thương binh & xã hội huyện T H thấy đủ căn cứ đưa đương sự vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo quy định của Luật xử lý vi phạm hành chính được sửa đổi bổ sung năm 2020, Luật phòng chống ma túy.

XÉT THẤY

Qua nghiên cứu hồ sơ và tại phiên họp: phòng Lao động – Thương binh và xã hội huyện T H đề nghị đưa **anh Nguyễn Thành L** vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với các lý do nêu trên thấy rằng:

Về trình tự thủ tục, cơ quan đề nghị đã thực hiện đúng quy định tại Điều 95, 96; Điều 103 Luật xử lý vi phạm hành chính được sửa đổi bổ sung năm 2020; Pháp lệnh số 09/2014/UBTVQH13 ngày 20/01/2014 của Ủy ban Thường vụ

Quốc Hội; Nghị định 116/2021/NĐ – CP ngày 21/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều luật phòng chống ma túy.

Xét yêu cầu đề nghị của phòng Lao động – Thương binh & xã hội huyện T H và quan điểm của Viện kiểm sát cho rằng việc đề nghị của phòng Lao động là có căn cứ, đồng thời xét hành vi sử dụng chất ma túy và nghiện ma túy của **anh Nguyễn Thành L**. Căn cứ các tài liệu có trong hồ sơ và lời trình bày của người tham gia phiên họp:

Tại phiên họp **anh Nguyễn Thành L** xác định **anh** bị Phòng lao động và thương binh xã hội huyện T H đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với **anh** là đúng, vì **anh** sử dụng ma túy loại Methamphetamine, từ năm 2019 đến khi bị đưa vào cơ sở cai nghiện là phù hợp với quy định pháp luật; hình thức sử dụng là hút;

Anh Nguyễn Thành L là người nghiện ma túy trên 18 tuổi, ngoài ra **anh L** nghiện ma túy không đăng ký cai nghiện tự nguyện. Như vậy **anh L** thuộc trường hợp phải đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 33, Điều 40 Nghị định 116/2021/NĐ-CP ngày 21/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của luật phòng, chống ma túy, luật xử lý vi phạm hành chính về cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện ma túy.

Căn cứ Phiếu kết quả xác định tình trạng nghiện ma túy ngày 18/11/2022 của Trạm y tế xã Tân Hòa, huyện T H, tỉnh Kiên Giang về việc xác định tình trạng nghiện ma túy đã xác định **anh Nguyễn Thành L** có sử dụng trái phép chất ma túy và là ma túy loại Methamphetamine.

Anh Nguyễn Thành L có 01 tình tiết tăng nặng về việc sử dụng tái phạm ma túy và bị Công an xã T H, huyện Tân Hiệp xử phạt vi phạm hành chính ngày 25 tháng 10 năm 2022 theo quy định tại điểm b, khoản 1 Điều 9 Luật xử lý vi phạm hành chính; có 01 tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại khoản 2 Điều 9, 10 Luật xử lý vi phạm hành chính được sửa đổi bổ sung năm 2020.

Từ những nhận định trên do đó cần áp dụng một thời gian cai nghiện bắt buộc đối với **anh L để** cai nghiện chất ma túy, phục hồi sức khỏe để trở về hòa nhập với cộng đồng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với đương sự **anh Nguyễn Thành L.**

2. Thời hạn chấp hành tại cơ sở cai nghiện bắt buộc là 12 (mười hai) tháng, kể từ ngày người bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính bị tạm giữ để đưa đi cơ sở cai nghiện bắt buộc.

3. Người bị áp dụng có quyền khiếu nại, cơ quan đề nghị có quyền kiến nghị, Viện kiểm sát nhân dân huyện T H có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn 03 (ba) ngày làm việc kể từ ngày công bố quyết định.

4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị mà không có khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị.

5. Cơ quan thi hành quyết định: Phòng Lao động - Thương binh & xã hội huyện T H.

*** Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Kiên Giang;
- VKSND huyện Tân Hiệp;
- Phòng LĐ & TBXH huyện Tân Hiệp;
- UBND xã Tân Hòa;
- Công an xã Tân Hòa;
- Người bị đề nghị;
- Lưu hồ sơ.

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN HIỆP
Thẩm Phán

Lê Minh Đạo